

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

I. Giới thiệu:

- 1. Tên dự án:** Xây dựng Trường trung học cơ sở Long Xuyên, huyện Bình Giang.
- 2. Tên gói thầu:** Gói thầu số 14: Tư vấn giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị
- 3. Tên Chủ đầu tư:** Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Bình Giang.
- 4. Nguồn vốn:** Ngân sách thành phố.
- 5. Thời gian thực hiện công trình:** 400 ngày. Thời gian thực hiện các nghĩa vụ khác được quy định cụ thể trong hợp đồng.
- 6. Địa điểm xây dựng:** Xã Bình Giang, thành phố Hải Phòng.
- 7. Loại, cấp công trình:** Công trình dân dụng, cấp III.
- 8. Hình thức lựa chọn nhà thầu:**
 - Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước, qua mạng.
 - Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, hai túi hồ sơ.
 - Loại hợp đồng: Trọn gói.
- 9. Quy mô công trình:**

9.1. Nội dung và quy mô:

Xây dựng mới Trường THCS Long Xuyên, gồm các hạng mục công trình:

- Nhà lớp học 03 tầng 18 phòng diện tích xây dựng khoảng 751,4m², tổng diện tích sàn khoảng 2.375,4m²;
- Nhà lớp học bộ môn 03 tầng 09 phòng diện tích xây dựng khoảng 449,9m², tổng diện tích sàn khoảng 1.383,8m²;
- Nhà hành chính quản trị (Nhà hiệu bộ) 03 tầng diện tích xây dựng tầng 314,0m², tổng diện tích sàn khoảng 942,0m²;
- Nhà đa năng 01 tầng diện tích xây dựng khoảng 429,5m²;
- Các hạng mục phụ trợ (Nhà để xe giáo viên và học sinh, nhà bảo vệ...) và hệ thống hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà.

9.2. Phạm vi thiết kế.

Phù hợp theo quyết định số 1892/QĐ-UBND ngày 26/ 04/2025 của Ủy ban nhân dân huyện Bình Giang về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án: Xây dựng Trường trung học cơ sở Long Xuyên, huyện Bình Giang.

9.3. Giải pháp thiết kế chủ yếu.

9.3.1. Nhà lớp học 03 tầng 18 phòng (ký hiệu số 4 trên bản vẽ Mặt bằng tổng thể trong Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công):

- Giải pháp thiết kế kiến trúc: Quy mô 03 tầng + tum thang, diện tích xây dựng tầng 01 khoảng 751,4m² , tổng diện tích sàn khoảng 2.375,4m² ; chiều cao công trình 16,85m (tầng 01 cao 3,9m; các tầng 02 và 03 mỗi tầng cao 3,6m; tum thang cao 2,5m; cốt nền nhà +0,75m so với cốt mặt sân). Công trình sử dụng 02 cầu thang bộ, hành lang bên rộng 2,5m; mặt bằng mỗi tầng bố trí: 06 phòng học và khu vệ sinh chung. Tường, trần trong và ngoài nhà lăn sơn hoàn thiện (trần trong các phòng học và khu vệ sinh dùng trần thạch cao tấm thả; tường trong khu vệ sinh ốp gạch granit). Nền, sàn các tầng lát gạch granit 600x600mm (khu vệ sinh lát gạch ceramic chống trơn 300x300mm); nền sảnh, bậc cầu thang, bậc tam cấp lát đá granite. Hệ thống cửa dùng cửa khung nhôm hệ kết hợp kính dày 6,38mm và cửa chống cháy.

- Giải pháp thiết kế kết cấu: Kết cấu móng cọc ly tâm D300, mũi cọc đặt vào lớp cát mịn - hạt nhỏ, trạng thái chặt vừa; đài cọc và giằng đài bê tông cốt thép mác 250. Kết cấu phần thân khung cột, dầm, sàn bê tông cốt thép mác 250; tiết diện cột: 300x220mm, 300x400mm...; tiết diện dầm: 220x550mm, 220x400mm, 300x400mm...; sàn, mái bê tông cốt thép dày 120mm; tường xây gạch bê tông, vữa xi măng mác 75.

- Giải pháp thiết kế điện, chống sét:

+ Nguồn điện lấy từ Trạm biến áp của dự án cấp tới tủ điện tổng của công trình, sau đó cấp cho các tủ điện nhánh và các thiết bị. Các dây dẫn luôn trong ống nhựa, đi ngầm tường, trần; dùng các dây dẫn loại: Cu/XLPE/PVC (3x16+1x10)mm² , Cu/PVC (2x10+1x6) mm² ... Thiết bị điện chính gồm: Điều hòa nhiệt độ, quạt trần và đèn chiếu sáng.

+ Chống sét cho công trình dùng hệ thống chống sét tia tiên đạo, bán kính bảo vệ 55m.

- Giải pháp thiết kế cấp, thoát nước:

+ Nguồn nước cấp cho công trình lấy từ bể nước của dự án cấp lên các téc nước đặt trên mái công trình rồi cấp đến các thiết bị. Ống cấp nước sử dụng loại PPR D25, D32, D50...

+ Nước trên mái thu gom vào các ống đứng PVC đặt quanh công trình rồi thoát xuống hệ thống thoát nước mưa ngoài nhà của dự án.

+ Nước thải sinh hoạt từ khu vệ sinh được thu gom vào bể phốt → thoát ra hệ thống thoát nước thải ngoài nhà của dự án. Ống thoát nước dùng loại PVC D90, D110...

9.3.2. Nhà lớp học bộ môn 03 tầng 9 phòng (ký hiệu số 5 trên bản vẽ Mặt bằng tổng thể trong Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công):

- Giải pháp thiết kế kiến trúc: Quy mô 03 tầng + tum thang, diện tích xây dựng tầng 01 khoảng 449,9m² , tổng diện tích sàn khoảng 1.383,8m² ; chiều cao công trình 14,6m (tầng 01 cao 3,9m; các tầng 02 và 03 mỗi tầng cao 3,6m; tum thang cao 2,5m; cốt nền nhà +0,75m so với cốt mặt sân). Công trình sử dụng 01 cầu thang bộ, 01 cầu thang thép ngoài nhà, hành lang bên rộng 2,5m; mặt bằng mỗi tầng bố trí: 03 phòng học bộ môn + 03 phòng dụng cụ. Tường, trần trong và ngoài nhà lăn sơn hoàn thiện (trần trong các phòng học và khu vệ sinh dùng trần thạch cao tấm thả; tường trong khu vệ sinh ốp gạch granit). Nền, sàn các tầng lát gạch granit 600x600mm (khu vệ sinh lát gạch ceramic chống trơn 300x300mm); nền sảnh, bậc cầu thang, bậc tam cấp lát đá granite. Hệ thống cửa dùng cửa khung nhôm hệ kết hợp kính dày 6,38mm.

- Giải pháp thiết kế kết cấu: Kết cấu móng cọc ly tâm D300, mũi cọc đặt vào lớp cát hạt nhỏ, trạng thái chặt vừa; đài cọc và giằng đài bê tông cốt thép mác 250. Kết cấu phần thân khung cột, dầm, sàn bê tông cốt thép mác 250; tiết diện cột: 220x350mm, 220x220mm...; tiết diện dầm: 220x550mm, 220x350mm...; sàn, mái bê tông cốt thép dày 120mm; tường xây gạch bê tông, vữa xi măng mác 75.

- Giải pháp thiết kế điện, chống sét:

+ Nguồn điện lấy từ Trạm biến áp của dự án cấp tới tủ điện tổng của công trình, sau đó cấp cho các tủ điện nhánh và các thiết bị. Các dây dẫn luôn trong ống nhựa, đi ngầm tường, trần; dùng các dây dẫn loại: Cu/XLPE/P(3x16+1x10)mm² , Cu/PVC/PVC (3x10+1x16)mm² ... Thiết bị điện chính gồm: Điều hòa nhiệt độ, quạt trần và đèn chiếu sáng.

+ Chống sét cho công trình dùng hệ thống thu sét thu động gồm: Các kim thu sét D16, dài 1,2m; cọc tiếp địa thép L63x63x6mm, dài 2,5m; dây dẫn sét thép D10.

+ Giải pháp hệ thống Internet: bao gồm tủ thiết bị mạng, model, hệ thống ổ cắm, dây dẫn giúp người dùng kết nối với hệ thống mạng Internet, cho phép truy cập, trao đổi thông tin và sử dụng các dịch vụ trực tuyến.

9.3.3. Nhà hành chính quản trị (ký hiệu số 3 trên bản vẽ Mặt bằng tổng thể trong Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công):

- Giải pháp thiết kế kiến trúc: Quy mô 03 tầng, diện tích xây dựng tầng 01 khoảng 314,0m² , tổng diện tích sàn khoảng 942,0m² ; chiều cao công trình 13,35m (tầng 01 cao 3,9m; các tầng 02 và 03 mỗi tầng cao 3,6m; cốt nền nhà +0,75m so với cốt mặt sân). Công trình sử dụng 01 cầu thang bộ, 01 cầu thang thép ngoài nhà; hành lang bên rộng 2,5m; mặt bằng bố trí: Các phòng làm việc, phòng y tế, phòng thư viện, khu vệ sinh chung... Tường, trần trong và ngoài nhà lăn sơn hoàn thiện (trần trong các phòng học và khu vệ sinh dùng trần thạch cao tấm thả; tường trong khu vệ sinh ốp gạch granit). Nền, sàn các tầng lát gạch granit

600x600mm (khu vệ sinh lát gạch ceramic chống trơn 300x300mm); nền sảnh, bậc cầu thang, bậc tam cấp lát đá granite. Hệ thống cửa dùng cửa khung nhôm hệ kết hợp kính dày 6,38mm.

- Giải pháp thiết kế kết cấu: Kết cấu móng cọc ly tâm D300, mũi cọc đặt vào lớp cát hạt nhỏ, trạng thái chặt vừa; đài cọc và giằng đài bê tông cốt thép mác 250. Kết cấu phần thân khung cột, dầm, sàn bê tông cốt thép mác 250; tiết diện cột: 220x350mm, 220x220mm; tiết diện dầm: 220x550mm, 220x400mm...; sàn, mái bê tông cốt thép dày 120mm; tường xây gạch bê tông, vữa xi măng mác 75.

- Giải pháp thiết kế điện, chống sét:

- + Nguồn điện lấy từ Trạm biến áp của dự án cấp tới tủ điện tổng của công trình, sau đó cấp cho các tủ điện nhánh và các thiết bị. Các dây dẫn luôn trong ống nhựa, đi ngầm tường, trần; dùng các dây dẫn loại: Cu/XLPE/PVC (3x16+1x10)mm² , Cu/PVC/PVC2(1x6mm²)... Thiết bị điện chính gồm: Điều hòa nhiệt độ, quạt trần và đèn chiếu sáng.

- + Chống sét cho công trình dùng hệ thống thu sét thu động gồm: Các kim thu sét D16, dài 1,2m; cọc tiếp địa thép L63x63x6mm, dài 2,5m; dây dẫn sét thép D10.

- Giải pháp thiết kế cấp, thoát nước:

- + Nguồn nước cấp cho công trình lấy từ bể nước của dự án cấp lên các téc nước đặt trên mái công trình rồi cấp đến các thiết bị. Ống cấp nước sử dụng loại PPR D25, D32, D50...

- + Nước trên mái thu gom vào các ống đứng PVC đặt quanh công trình rồi thoát xuống hệ thống thoát nước mưa ngoài nhà của dự án.

- + Nước thải sinh hoạt từ khu vệ sinh được thu gom vào bể phốt → thoát ra hệ thống thoát nước thải ngoài nhà của dự án. Ống thoát nước dùng loại PVC D60, D90, D110...

9.3.4. Nhà đa năng (ký hiệu số 1 trên bản vẽ Mặt bằng tổng thể trong Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công):

- Giải pháp kiến trúc: Quy mô 01 tầng, diện tích xây dựng khoảng 429,5m² ; chiều cao công trình 10,55m (cốt nền nhà +0,45m so với cốt mặt sân). Mặt bằng bố trí: Sân tập, sân khấu, phòng kỹ thuật và phòng vệ sinh chung. Tường trong và ngoài nhà lắn sơn hoàn thiện (tường trong khu vệ sinh ốp gạch ceramic). Nền sân khấu và nền sân tập sơn Epoxy, bậc tam cấp lát đá granite (khu vệ sinh lát gạch ceramic 300x300mm chống trơn). Hệ thống cửa dùng cửa khung nhôm hệ kết hợp kính dày 6,38mm.

- Giải pháp kết cấu: Kết cấu móng cọc ly tâm D300, mũi cọc đặt vào lớp cát hạt mịn - hạt nhỏ, trạng thái chặt vừa; đài cọc và giằng đài bê tông cốt thép mác 250. Kết cấu phần thân khung cột, dầm, sàn bê tông cốt thép mác 250; tiết diện cột:

330x600mm, 330x440mm, 220x350mm...; tiết diện dầm: 220x500mm, 220x400mm; tường xây gạch bê tông, vữa xi măng mác 75. Kết cấu mái vì kèo thép; mái lợp tôn trên hệ xà gồ thép (phần mái khu vệ sinh dùng sàn bê tông cốt thép mác 250).

- Giải pháp thiết kế điện, chống sét:

+ Nguồn điện lấy từ Trạm biến áp của dự án cấp tới tủ điện tổng của công trình, sau đó cấp đến các thiết bị. Các dây dẫn luôn trong ống nhựa, đi ngầm tường, trần và trên máng cáp; dùng các dây dẫn loại: Cu/XLPE/PVC (4x16)mm² , Cu/PVC (2x6)mm² ... Thiết bị điện chính gồm: Quạt treo tường và đèn chiếu sáng.

+ Chống sét cho công trình dùng hệ thống thu sét thu động gồm: Các kim thu sét D16, dài 1,2m; cọc tiếp địa thép L63x63x6mm, dài 2,5m; dây dẫn sét thép D10.

- Giải pháp thiết kế cấp, thoát nước:

+ Nguồn nước cấp cho công trình lấy từ bể nước của dự án cấp lên các téc nước đặt trên mái công trình rồi cấp đến các thiết bị. Ống cấp nước sử dụng loại PPR D25, D50...

+ Nước trên mái thu gom vào các ống đứng PVC đặt quanh công trình rồi thoát xuống hệ thống thoát nước mưa ngoài nhà của dự án.

+ Nước thải sinh hoạt từ khu vệ sinh được thu gom vào bể phốt → thoát ra hệ thống thoát nước thải ngoài nhà của dự án. Ống thoát nước dùng loại PVC D90, D110...

9.3.5. Các hạng mục phụ trợ:

- Nhà cầu: Xây dựng 02 Nhà cầu kết nối Nhà lớp học 03 tầng 18 phòng với Nhà lớp học bộ môn 03 tầng 09 phòng và Nhà hành chính quản trị (nhà Hiệu bộ). Quy mô 03 tầng, diện tích xây dựng tầng 01 mỗi nhà khoảng 15,8m² ; tổng diện tích sàn mỗi nhà khoảng 47,4m² , chiều cao công trình 12,35m (tầng 01 cao 3,9m; tầng 02 và tầng 03 mỗi tầng cao 3,6m; cốt nền tầng 01 bằng cốt mặt sân). Kết cấu móng đơn bê tông cốt thép mác 200. Kết cấu phần thân khung cột, dầm, sàn bê tông cốt thép mác 200; tiết diện cột: 220x220mm; tiết diện dầm: 220x300mm; sàn, mái bê tông cốt thép dày 100mm.

- Nhà để xe giáo viên: Quy mô 01 tầng, diện tích xây dựng khoảng 150,1m² , chiều cao công trình 3,34m (cốt nền nhà +0,1m so với cốt mặt sân). Kết cấu móng đơn bê tông cốt thép mác 200; kết cấu phần thân tổ hợp thép; mái lợp tôn trên hệ xà gồ thép.

- Nhà để xe học sinh: Quy mô 01 tầng, diện tích xây dựng khoảng 557,3m², chiều cao công trình 5,5m (cốt nền nhà bằng cốt mặt sân). Kết cấu móng đơn bê tông cốt thép mác 200; kết cấu phần thân cột thép D100; mái lợp tôn trên hệ xà gồ thép.

- Nhà bảo vệ: Quy mô 01 tầng, diện tích xây dựng khoảng 20,2m², chiều cao công trình 4,5m (chiều cao tầng: 3,0m; mái chống nóng cao 1,2m; cốt nền nhà +0,3m so với cốt mặt sân). Kết cấu móng và tường bao xây gạch, vữa xi măng mác 75; sàn mái bê tông cốt thép mác 200 dày 100mm (tiết diện dầm 220x300mm); lợp tôn chống nóng dày 0,4mm.

9.3.6. Hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà:

- San nền (san lấp bổ sung trên nền san lấp hiện trạng): Diện tích san lấp khoảng 14.929,0m²; chiều cao san lấp trung bình 0,7m. Vật liệu san nền bằng cát đen đầm chặt K90.

- Sân đường nội bộ: Diện tích khoảng 4.245,0m², kết cấu: Lớp bê tông mác 200, dày 120mm (có khe co giãn; hoàn thiện đánh bóng mặt sân bằng xi măng) - Lớp nilon lót - Lớp cấp phối đá dăm loại 2 dày 200mm - Lớp cát đen san nền đầm chặt K90.

- Cây xanh: Gồm các loại cây xanh bóng mát, thảm cỏ...

- Cổng: Chiều rộng thông thủy 5,0m và 1,73m; chiều cao thông thủy 4,5m và 3,0m. Kết cấu móng đơn bê tông cốt thép mác 200 trên nền gia cố bằng cọc tre (mật độ 25 cọc/m²). Trụ cổng tiết diện 900x900mm, kết cấu lõi bê tông cốt thép mác 200 kết hợp xây gạch bê tông, vữa xi măng mác 75.

- Tường rào: Gồm 02 loại:

+ Tường rào nan bê tông: Tổng chiều dài khoảng 192,43m; tường rào cao 1,95m; trụ cao 2,1m; khoảng cách giữa các trụ 3,3m. Móng và tường xây gạch bê tông, vữa xi măng mác 75 kết hợp giằng bê tông cốt thép mác 200 (nền gia cố bằng cọc tre mật độ 25 cọc/m²); phần tường thoáng dùng nan bê tông cốt thép mác 200.

+ Tường rào xây đặc: Tổng chiều dài khoảng 295,77m; tường rào cao 2,1m; trụ cao 2,3m; khoảng cách giữa các trụ 3,3m. Móng và tường xây gạch bê tông, vữa xi măng mác 75 kết hợp giằng bê tông cốt thép mác 200 (nền gia cố bằng cọc tre mật độ 25 cọc/m²).

- Cấp điện: Nguồn điện cấp cho các hạng mục công trình thuộc dự án lấy từ nguồn hiện có của khu vực cấp đến Trạm biến áp của dự án (xây dựng mới trạm biến áp 160kVA) rồi cấp đến các công trình và hệ thống điện chiếu sáng ngoài nhà. Dùng dây cáp ngầm Cu/XLPE/CTS/PVC/DSTA/PVC-W-3x70mm².

- Cấp nước: Nguồn nước cấp cho các công trình thuộc dự án được lấy từ nguồn hiện có của khu vực cấp trực tiếp đến các công trình và bể nước ngầm của dự án sau đó cấp đến các công trình. Dùng các ống HDPE D27, D100.

- Thoát nước: Nước mưa, nước thải được thiết kế riêng biệt. Nước mưa, nước mặt thu gom vào hệ thống thoát nước mưa ngoài nhà của dự án sau đó thoát ra hệ thống thoát nước của khu vực; nước thải sinh hoạt từ sau khi được xử lý từ các bể phốt

được thu gom thoát ra hệ thống thoát nước chung của khu vực. Hệ thống thoát nước mưa ngoài nhà dùng cống bê tông cốt thép, rãnh xây kết hợp các hố ga thu nước; hệ thống thoát nước thải ngoài nhà dùng ống HDPE D200 kết hợp các hố ga.

- Bể nước ngầm + Nhà bơm:

- + Bể nước: Diện tích xây dựng khoảng 117,0m² ; cốt mặt bể +0,3m so với cốt mặt sân; cốt đáy bể -3,7m so với cốt mặt sân. Kết cấu bê tông cốt thép mác 250.

- + Nhà bơm: Xây dựng trên mặt bể, quy mô 01 tầng, diện tích sàn khoảng 16,64m², chiều cao công trình 4,1m (tính từ cốt mặt bể). Tường bao xây gạch bê tông, vữa xi măng mác 75; sàn mái bê tông cốt thép mác 250, dày 100mm.

- Bể xử lý nước thải (phần xây dựng): Gồm 03 ngăn, diện tích xây dựng khoảng 34,9m² ; cốt mặt bể bằng cốt mặt sân; cốt đáy bể -3,5m so với cốt mặt sân. Kết cấu bê tông cốt thép mác 250 trên nền gia cố cọc tre (mật độ 25 cọc/m²).

9.3.7. Cải tạo Đường dây trung thế 35kV

Để đảm bảo cấp điện an toàn ổn định, cần thực hiện phương án nâng cao khoảng cột từ cột số 3 đến cột 4 đường dây 35kV nhánh TBA Xóm Triều 400kVA- 35(22)/0,4kV với một số nội dung cụ thể như sau:

a. Phần cải tạo, sửa chữa thay thế:

- Thay thế cột số 3 loại cột LT14m bằng cột mới cao 20m loại cột PC.I-20- 190-13. Cột mới được trồng trong tuyến cũ, nằm giữa cột 2- cột 3, cách cột 3 cũ 12m. Thay thế xà cũ bằng xà mới loại X2-6Đ-35kV.

- Trồng mới cột 3A nằm trong tuyến cũ cách vị trí cột số 3 sau di chuyển 46m về phía cột số 4, trên cột lắp đặt xà mới loại X2-6Đ-35kV.

- Thay thế dây dẫn hiện có từ cột 3 đến cột 3A trồng mới loại dây AC50mm² bằng dây cáp bọc mới loại dây Al/XLPE 4.3/HDPE 70/11 dài 46m. Phía dưới dây dẫn sử dụng lưới thép bảo vệ an toàn rộng 3m và cách đường dây về phía dưới 3m.

- Tại các vị trí cột trồng mới lắp đặt các bộ tiếp địa nối các tầng xà để đảm bảo an toàn.

- Móng cho cột trồng mới loại cột PC.I-20-190-13 sử dụng móng MT-10A.

b. Phần tháo dỡ thu hồi:

- Tháo dỡ thu hồi 01 bộ xà X1-3Đ tại vị trí cột số 3 cũ

- Tháo thu hồi dây AC 50 từ khoảng cột 3 đến cột 3A loại dây AC50 dài 46m/1 pha.

- Tháo dỡ thu hồi 01 cột LT14m tại vị trí cột số 3 cũ.

- Toàn bộ phần vật tư tháo dỡ thu hồi hoàn trả lại chủ đầu tư.

c. Nội dung khác:

- Các thiết bị còn lại trên lưới giữ nguyên và đấu nối cấp điện lại cho nhánh đường dây TBA Xóm Triều 400kVA-35(22)/0,4kV theo quy định hiện hành.

9.4. Giải pháp thiết kế về phòng cháy và chữa cháy:

- Thiết kế về phòng cháy và chữa cháy đối với các công trình xây dựng mới thuộc dự án gồm: Hệ thống báo cháy, hệ thống chữa cháy, lối thoát nạn...

- Bể PCCC: Bể PCCC kích thước 7.5*14.75m kết cấu BTCT;

- Hệ thống PCCC: Thiết kế hệ thống PCCC vách tường kết hợp hệ thống báo khói tại các phòng và hệ thống hướng dẫn thoát nạn.

9.5. Giải pháp mặt đứng:

- Phương án mặt đứng sử dụng hệ thống thanh chắn nắng lắp dựng trên các hành lang tầng 2, tầng 3 các nhà lớp học, nhằm hạn chế nắng nóng xuyên chiếu vào các phòng học, tạo sự đồng bộ về mặt kiến trúc.

9.6. Giải pháp vật liệu kiến trúc:

Vật liệu kiến trúc sử dụng chủ yếu là vật liệu trong nước như: gạch bê tông, bê tông cốt thép, gạch lát nền, tôn, sắt...

II. Phạm vi công việc:

1. Phạm vi công việc

Cung cấp dịch vụ tư vấn thực hiện công tác giám sát thi công xây dựng và lắp đặt thiết bị các hạng mục của dự án: Xây dựng Trường trung học cơ sở Long Xuyên, huyện Bình Giang.

Thực hiện chức năng giám sát thi công xây dựng công trình và tư vấn cho chủ đầu tư trong quản lý, theo dõi, kiểm tra về chất lượng, khối lượng, tiến độ, an toàn lao động, phòng, chống cháy nổ, vệ sinh môi trường ... trong quá trình thi công xây dựng công trình và giai đoạn bảo hành theo đúng hợp đồng thi công xây dựng, hồ sơ thiết kế được duyệt, các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành các tiêu chuẩn của dự án và các điều kiện kỹ thuật liên quan của công trình.

Nghiệm thu các công việc do nhà thầu thi công xây dựng thực hiện theo quy định và yêu cầu của hợp đồng xây dựng.

Thực hiện các nội dung công việc liên quan khi có yêu cầu của các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước trong quá trình thực hiện dự án và khi quyết toán dự án hoàn thành theo quy định.

Chủ trì và phối hợp với nhà thầu thi công để thống nhất (về quy cách, nội dung) và lập các loại biên bản nghiệm thu, nhật ký thi công, phiếu đề xuất lệnh thay đổi (điều chỉnh, bổ sung thiết kế, dự toán...), các loại văn bản khác liên quan đến quá trình thi công và quản lý chất lượng thi công, trình chủ đầu tư xem xét, chấp thuận trước khi thi công để áp dụng thống nhất.

Khi kết thúc thời gian bảo hành của gói thầu, tư vấn kiểm tra, lập báo cáo hoàn thành công tác bảo hành gửi Chủ đầu tư.

2. Nhiệm vụ nhà thầu tư vấn giám sát

Nội dung giám sát chất lượng thi công xây dựng gồm:

- a) Thông báo về nhiệm vụ, quyền hạn của các cá nhân trong hệ thống quản lý chất lượng của chủ đầu tư, nhà thầu giám sát thi công xây dựng công trình, cho các nhà thầu có liên quan biết để phối hợp thực hiện;
- b) Kiểm tra các điều kiện khởi công công trình xây dựng theo quy định tại Điều 107 của Luật Xây dựng;
- c) Kiểm tra sự phù hợp năng lực của nhà thầu thi công xây dựng công trình so với hồ sơ dự thầu và hợp đồng xây dựng, bao gồm: Nhân lực, thiết bị thi công, phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu thi công xây dựng công trình;
- d) Kiểm tra biện pháp thi công xây dựng của nhà thầu so với thiết kế biện pháp thi công đã được phê duyệt;
- đ) Xem xét và chấp thuận các nội dung do nhà thầu trình quy định tại Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng và yêu cầu nhà thầu thi công chỉnh sửa các nội dung này trong quá trình thi công xây dựng công trình cho phù hợp với thực tế và quy định của hợp đồng. Trường hợp cần thiết, chủ đầu tư thỏa thuận trong hợp đồng xây dựng với các nhà thầu về việc giao nhà thầu giám sát thi công xây dựng lập và yêu cầu nhà thầu thi công xây dựng thực hiện đối với các nội dung nêu trên;
- e) Kiểm tra và chấp thuận vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng, thiết bị lắp đặt vào công trình;
- f) Kiểm tra, đôn đốc nhà thầu thi công xây dựng công trình và các nhà thầu khác triển khai công việc tại hiện trường theo yêu cầu về tiến độ thi công của công trình;
- g) Giám sát việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường đối với các công trình xây dựng theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; giám sát các biện pháp đảm bảo an toàn đối với công trình lân cận, công tác quan trắc công trình;
- h) Giám sát việc đảm bảo an toàn lao động theo quy định của quy chuẩn, quy định của hợp đồng và quy định của pháp luật về an toàn lao động;
- i) Đề nghị chủ đầu tư tổ chức điều chỉnh thiết kế khi phát hiện sai sót, bất hợp lý về thiết kế;

k) Tạm dừng thi công đối với nhà thầu thi công xây dựng khi xét thấy chất lượng thi công xây dựng không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, biện pháp thi công không đảm bảo an toàn; chủ trì, phối hợp với các bên liên quan giải quyết những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thi công xây dựng công trình và phối hợp xử lý, khắc phục sự cố theo quy định của Nghị định 06/2021/NĐ-CP;

l) Kiểm tra tài liệu phục vụ nghiệm thu; kiểm tra và xác nhận bản vẽ hoàn công;

m) Tổ chức thí nghiệm đối chứng, kiểm định chất lượng bộ phận công trình, hạng mục công trình, công trình xây dựng theo quy định tại Nghị định 06/2021/NĐ-CP;

n) Thực hiện nghiệm thu công việc xây dựng để chuyển bước thi công, nghiệm thu giai đoạn thi công xây dựng hoặc bộ phận công trình xây dựng, nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng theo quy định; kiểm tra và xác nhận khối lượng thi công xây dựng hoàn thành;

o) Tổ chức lập hồ sơ hoàn thành công trình xây dựng;

p) Thực hiện các nội dung khác theo quy định của hợp đồng.

Nhiệm vụ của giám sát trưởng, giám sát viên và các nội dung khác liên quan đến công tác giám sát thi công thực hiện theo quy định của pháp luật về xây dựng bao gồm nhưng không giới hạn như sau: Luật Xây dựng sửa đổi, bổ sung số 62/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 ban hành kèm theo Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14 và Luật số 40/2019/QH14; Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng công trình; Thông tư số 10/2021/TT-BXD ngày 25 tháng 8 năm 2021 về hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 và Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ...

III. Báo cáo và thời gian thực hiện:

Nhà thầu thực hiện giám sát thi công xây dựng công trình phải lập báo cáo về công tác giám sát thi công xây dựng công trình gửi chủ đầu tư và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, khách quan đối với những nội dung trong báo cáo này như sau:

Lập báo cáo định kỳ (tháng, quý, năm) và đột xuất (khi có yêu cầu hoặc khi thấy cần thiết) gửi chủ đầu tư. Nội dung chính của báo cáo như sau:

Đánh giá sự phù hợp về quy mô, công năng của công trình so với giấy phép xây dựng (đối với công trình phải cấp phép xây dựng), thiết kế xây dựng, chỉ dẫn kỹ thuật, biện pháp thi công, biện pháp đảm bảo an toàn được phê duyệt và các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng cho công trình.

Đánh giá sự phù hợp về năng lực của các nhà thầu thi công xây dựng so với hồ sơ dự thầu và hợp đồng xây dựng:

- Tên đơn vị thi công;

Đánh giá sự phù hợp về năng lực của chỉ huy trưởng công trình, cán bộ phụ trách kỹ thuật thi công trực tiếp so với quy định hợp đồng xây dựng và quy định của pháp luật;

Thống kê năng lực về máy móc, thiết bị trong kỳ báo cáo. Đánh giá sự phù hợp của các máy móc, thiết bị so với hợp đồng xây dựng.

Đánh giá về khối lượng, tiến độ công việc đã hoàn thành trong kỳ báo cáo, công tác tổ chức thi công và đảm bảo an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình:

Khối lượng công việc đã hoàn thành trong kỳ báo cáo. Khối lượng công việc đã được nghiệm thu. So sánh với tiến độ thi công tổng thể và nguyên nhân gây chậm tiến độ (nếu có);

Đánh giá công tác tổ chức thi công so với biện pháp thi công được phê duyệt. Các thay đổi về biện pháp thi công (nếu có);

Công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường: Công tác kiểm định các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động. Thống kê các khoá huấn luyện, các đợt kiểm tra an toàn, các vi phạm an toàn lao động và việc xử phạt, các tai nạn lao động (nếu có) trong kỳ báo cáo; Báo cáo định kỳ về công tác đảm bảo vệ sinh môi trường trong quá trình thi công theo đúng pháp luật về môi trường.

Thống kê các công tác thí nghiệm được thực hiện trong kỳ báo cáo. Số lượng các kết quả thí nghiệm đối với từng loại thí nghiệm. Đánh giá việc kiểm soát chất lượng công tác thí nghiệm, kiểm tra vật liệu, sản phẩm xây dựng, cấu kiện, thiết bị lắp đặt vào công trình theo kế hoạch thí nghiệm đã được chấp thuận.

Thống kê các công việc xây dựng được nghiệm thu trong kỳ báo cáo, công tác nghiệm thu giai đoạn (nếu có).

Thống kê các thay đổi thiết kế trên công trường trong kỳ báo cáo. Phân loại và đánh giá việc thẩm định, phê duyệt các thay đổi thiết kế này.

Thống kê những tồn tại, khiếm khuyết về chất lượng, sự cố công trình trong kỳ báo cáo (nếu có). Thống kê các tồn tại, khiếm khuyết về chất lượng đã được khắc phục trong kỳ báo cáo. Đánh giá về nguyên nhân, biện pháp, kết quả khắc phục theo quy định.

Kết quả giám sát môi trường trong quá trình thi công.

Đề xuất, kiến nghị của tư vấn giám sát về tiến độ, nhân sự, thiết kế và các vấn đề kỹ thuật khác.

Lập báo cáo khi tổ chức nghiệm thu giai đoạn, nghiệm thu hoàn thành gói thầu, hạng mục công trình, công trình xây dựng.
Nội dung của báo cáo như sau:

Quy mô công trình:

Mô tả quy mô và công năng của công trình: các thông số kỹ thuật chính, công năng chủ yếu của các phần hoặc hạng mục công trình;

Đánh giá sự phù hợp về quy mô, công năng của công trình, thiết kế xây dựng, chỉ dẫn kỹ thuật, biện pháp thi công, biện pháp đảm bảo an toàn được phê duyệt và các quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng cho công trình;

Đánh giá sự phù hợp về năng lực của nhà thầu thi công xây dựng so với hồ sơ dự thầu và hợp đồng xây dựng;

Đánh giá về khối lượng, tiến độ công việc đã hoàn thành, công tác tổ chức thi công và đảm bảo an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình;

Đánh giá công tác thí nghiệm, kiểm tra vật liệu, sản phẩm xây dựng, cấu kiện, thiết bị lắp đặt vào công trình theo kế hoạch thí nghiệm đã được chấp thuận;

Đánh giá về công tác tổ chức và kết quả kiểm định, quan trắc, thí nghiệm đối chứng (nếu có);

Đánh giá về công tác tổ chức nghiệm thu công việc xây dựng, nghiệm thu giai đoạn (nếu có);

Các thay đổi thiết kế và việc thẩm định, phê duyệt thiết kế điều chỉnh trong quá trình thi công xây dựng (nếu có);

Những tồn tại, khiếm khuyết về chất lượng, sự cố công trình trong quá trình thi công xây dựng công trình (nếu có) và đánh giá nguyên nhân, biện pháp và kết quả khắc phục theo quy định;

Đánh giá về sự phù hợp của hồ sơ quản lý chất lượng theo quy định;

Đánh giá về sự tuân thủ các quy định của pháp luật về môi trường, pháp luật về phòng cháy chữa cháy và các quy định khác của pháp luật có liên quan (nếu có);

Đánh giá về sự phù hợp của quy trình vận hành, quy trình bảo trì công trình xây dựng theo quy định;

Đánh giá về các điều kiện nghiệm thu hoàn thành gói thầu, giai đoạn, hạng mục công trình, công trình xây dựng.

Lập báo cáo hoàn thành công tác bảo hành khi kết thúc thời gian bảo hành của gói thầu.

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

- Nhân sự cần thiết cho gói thầu bao gồm nhưng không giới hạn các vị trí sau:

- + Tư vấn giám sát trưởng;
- + Tư vấn giám sát viên thi công xây dựng;
- + Tư vấn giám sát viên thi công hệ thống cấp - thoát nước công trình;
- + Tư vấn giám sát viên thi công cơ - điện công trình;
- + Tư vấn giám sát viên phân khối lượng, nghiệm thu thanh quyết toán;
- + Tư vấn giám sát viên phòng cháy chữa cháy;
- + Tư vấn giám sát viên An toàn, vệ sinh lao động, đảm bảo ATGT....

- Yêu cầu tối thiểu về kinh nghiệm và năng lực cho từng vị trí: Đáp ứng yêu cầu đánh giá nêu trong E-HSMT.

V. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

Chủ đầu tư sẽ cung cấp cho đơn vị tư vấn các tài liệu làm cơ sở để thực hiện công việc; cung cấp điều kiện làm việc và những tài liệu có liên quan đến nhiệm vụ của tư vấn, kể cả các tài liệu nghiên cứu liên quan hiện có nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho nhà thầu tư vấn thực hiện nhiệm vụ của mình.